

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20192
Lớp Ô TÔ 9 K10 Mã lớp học 29,061 Lý thuyết

Môn học: OMH35 Lý thuyết ô tô

Giáo viên: Ng² Tiến Dũng

Số đơn vị học trình: 2

Ngày thi 28/7/2020

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD182713	Nguyễn Danh Hoàng Anh	29/08/2000	8.0		Anh	
2	CD182549	Ngô Đức Cảnh	29/01/2000	6.5		Cảnh	Cảnh
3	CD182752	Lê Văn Cường	06/01/2000	5.0		Cường	Cường
4	CD182617	Nguyễn Quốc Đạt	18/08/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			
5	CD182573	Nguyễn Thành Đạt	01/05/2000	8.0		Đạt	Học lại
6	CD183195	Hoàng Văn Đới	22/01/1996	9.0		Đới	
7	CD182659	Hoàng Tiến Dũng	26/05/2000	8.0		Dũng	
8	CD182602	Ngô Tiến Dũng	29/07/2000	8.5		Dũng	
9	CD182695	Chu Hồng Hải	19/11/2000	8.5		Hải	
10	CD181822	Bùi Minh Hiếu	08/12/2000	7.5		Hiếu	
11	CD182592	Hà Mạnh Hiếu	02/01/2000	8.0		Hiếu	
12	CD182694	Nguyễn Trung Hiếu	03/08/2000	8.5		Hiếu	
13	CD182822	Nguyễn Văn Hiếu	01/11/2000	7.0		Hiếu	
14	CD182697	Lê Văn Hùng	19/06/2000	7.5		Hùng	
15	CD182585	Đinh Văn Hữu	23/01/1999	7.5		Hữu	
16	CD182569	Dương Quang Khải	13/02/2000	8.0		Khải	
17	CD182614	Trần Gia Linh	02/11/2000	8.5		Linh	
18	CD180789	Đỗ Huy Long	10/11/2000				Vắng
19	CD182458	Đoàn Văn Long	08/03/2000	7.0		Long	
20	CD182589	Nguyễn Trường Long	02/02/2000				Vắng
21	CD182688	Trần Văn Lương	10/03/2000	8.0		Lương	
22	CD182639	Nguyễn Đức Mạnh	10/05/2000	7.0		Mạnh	
23	CD182485	Khổng Trọng Ngọc	24/03/2000	8.0		Ngọc	
24	CD182561	Nguyễn Long Nhật	08/03/2000	7.5		Nhật	
25	CD182657	Trần Bá Phú	20/02/2000	7.5		Phú	
26	CD182519	Trần Mạnh Phương	10/04/2000	7.0		Phương	
27	CD182565	Lò Hồng Quang	12/10/2000	8.0		Quang	
28	CD182466	Mã Văn Quyết	28/01/2000	8.5		Quyết	
29	CD182610	Nguyễn Thành Sơn	16/03/2000	5.0		Sơn	
30	CD182542	Vũ Đình Sơn	10/04/2000	8.0		Sơn	
31	CD182652	Đỗ Tất Thắng	20/05/2000	7.0		Thắng	
32	CD182692	Bùi Văn Thuận	22/02/2000	8.5		Thuận	
33	CD182625	Đào Xuân Tiến	22/08/2000	8.0		Tiến	
34	CD170308	Lê Văn Tiến	19/10/1999	7.0		Tiến	
35	CD182680	Vi Văn Tiến	19/02/2000	7.5		Tiến	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD182575	Bùi Văn Tô	06/05/2000	8.5		Tô	
37	CD182457	Nguyễn Đức Trung	01/01/2000	8.5		Trung	
38	CD182468	Đỗ Tình Tự	12/10/2000	8.0		Tự	
39	CD182509	Nguyễn Xuân Văn	15/12/2000	8.5		Văn	
40	CD182669	Bùi Thế Vinh	20/02/2000	6.5		Vinh	
41	CD182653	Nguyễn Quang Vũ	15/06/2000	9.0		Vũ	

Tổng số sinh viên dự thi: 38

Số sinh viên đạt: 38

Tổng số tờ giấy thi: 38

Ngày giao viên nộp điểm: 31/7/2010

Hạn cuối nộp điểm:

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Nguyễn Văn Dũng

CÁN BỘ COI THI 1

Nguyễn Thị Thu Hằng

KT - TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Mạnh Phú

CÁN BỘ COI THI 2

PHÓ CHỦ NHIỆM KHOA
ThS. Nguyễn Mạnh Phú